I.E.A.S

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
VIỆN ĐÀO TẠO VÀ KHOA HỌC
ỨNG DỤNG MIỀN TRUNG

50 Năm
Tôn vinh
truyền thống
Kiến tạo tương lai

VIỆN ĐÀO TẠO VÀ KHOA HỌC ỨNG DỤNG MIỀN TRUNG

DẤU ẤN 50 NĂM

I.E.A.S

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
VIỆN ĐÀO TẠO VÀ KHOA HỌC
ỨNG DỤNG MIỀN TRUNG

DẤU ẤN

1976 - 2026

50 NĂM

VỮNG BƯỚC TIÊN PHONG
ĐỘT PHÁ SÁNG TẠO
KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ

TÔN VINH TRUYỀN THỐNG – KIẾN TẠO TƯƠNG LAI

50 Năm

Tôn vinh
truyền thống
Kiến tạo tương lai

MỤC LỤC

DẤU ẤN 50 NĂM

KỶ YẾU 50 NĂM
VIỆN ĐÀO TẠO VÀ KHOA HỌC
ỨNG DỤNG MIỀN TRUNG

50 NĂM
TÔN VINH TRUYỀN THỐNG
KIẾN TẠO TƯƠNG LAI

PHẦN 1

KHƠI NGUỒN DI SẢN 1

- Lời ngỏ 08
- 50 năm một dòng chảy 10
- Những bước chân tiên phong năm 1976 12
- Các thế hệ lãnh đạo qua từng thời kỳ 14
- Ban lãnh đạo đương nhiệm 16

PHẦN 2

BA KẾT HỢP – NĂNG LỰC TẠO NÊN VỊ THẾ 2

- Những con số trên hành trình 50 năm 20
- Thành tích tiêu biểu 22
- Ba kết hợp – Năng lực tạo nên vị thế 24
- Đào tạo nguồn nhân lực 26
- Khoa học công nghệ và chuyển giao 28
- Từ tri thức nhà trường đến thực tiễn địa phương 30

PHẦN 3

DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN 3

- Dấu ấn trên công trình và không gian phát triển 34
- Công trình thủy lợi và hạ tầng phục vụ sản xuất 36
- Công trình tiêu biểu 2016 – 2026 44
- Hệ sinh thái phát triển mới 48
- Không gian đào tạo và mạng lưới chi nhánh 50

PHẦN 4

CON NGƯỜI, VĂN HÓA VÀ KHÁT VỌNG 4

- Con người hôm nay – Nền tảng cho khát vọng mới 34
- Khoảnh khắc kết nối 36
- Vững bước đến 2050 44
- Lời tri ân 48

PHẦN 01

01 KHƠI NGUỒN DI SẢN

Từ những nền móng đầu tiên đến
dòng chảy tri thức bền bỉ suốt nửa thế kỷ



PHẦN 01 | KHƠI NGUỒN DI SẢN

LỜI NGỎ

"

**NỬA THẾ KỶ
KIẾN TẠO TRI THỨC,
ƯƠM MẦM ĐỔI MỚI,
VÌ MỘT TƯƠNG LAI
BỀN VỮNG.**



TS. MAI QUANG KHOÁT
VIỆN TRƯỞNG
Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung

Sau khi giải phóng Miền Nam xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, ngày 26/02/1976 Đoàn công tác đầu tiên của Trường Đại học Thuỷ lợi gồm 15 cán bộ, giảng viên và 100 tân kỹ sư khoá 12 đã tưng bừng ra quân, kết hợp với các Ty Thuỷ lợi thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, khảo sát, thiết kế các công trình thuỷ lợi tại 6 tỉnh, thành phố: Quảng Nam – Đà Nẵng, Nghĩa Bình, Phú Khánh, Gia Lai – Kon Tum, Đắk Lắk và thành phố Hồ Chí Minh, mở đầu sự vận dụng sáng tạo mô hình "Ba kết hợp" (Đào tạo, Nghiên cứu khoa học và phục vụ sản xuất) thành công ngay từ những ngày đầu giải phóng, tồn tại và phát triển đến bây giờ.

Ngày 01/04/1976, Bộ Thuỷ lợi (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đã ra quyết định số 494-QĐ/TC V/v thành lập đoàn Khảo sát quy hoạch, thiết kế thuỷ lợi Miền Nam.
Tiếp đó ngày 24/11/1976, Bộ trưởng Bộ Thuỷ lợi (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành Quyết định số 1745 QĐ/TC thành lập hai đoàn khảo sát, thiết kế, quy hoạch Tây Nam Bộ (Đoàn ĐH1) và cực Nam Trung Bộ (Đoàn ĐH2).

Trước thực tế phát triển mới của đất nước, ngày 08/12/1986, Bộ trưởng Bộ Thuỷ lợi (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) có Quyết định số 598-QĐ/TC V/v đổi tên cơ sở nghiên cứu (Đoàn ĐH2) thành Trung tâm kết hợp đào tạo, nghiên cứu và thực hành khoa học kỹ thuật thuỷ lợi tại Trung Bộ (gọi tắt là Trung tâm ĐH2).

Để nâng tầm chức năng, nhiệm vụ theo nhịp độ phát triển sau 35 năm xây dựng, ngày 11/11/2011 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) có Quyết định số 2761/QĐ-BNN-TCCB thành lập Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại Trung tâm ĐH2.

Trải qua 50 năm xây dựng và phát triển, Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung cùng toàn trường đang nỗ lực thực hiện "Chiến lược phát triển Trường Đại học Thuỷ Lợi giai đoạn 2021 – 2030 và tầm nhìn 2050", với tầm nhìn và mục tiêu chiến lược phát triển đa ngành: Giữ vững vị thế mũi nhọn về công nghệ, kỹ thuật (đặc biệt là thủy lợi, môi trường), đồng thời mở rộng mạnh mẽ sang các lĩnh vực kinh tế, luật, ngôn ngữ, công nghệ thông tin với định hướng nghiên cứu: Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và quốc tế hóa không gian học thuật, tiệm cận các chuẩn mực giáo dục đại học tiên tiến trên thế giới, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ ngày càng hiệu quả, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của xã hội, hội nhập quốc tế, góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

Nhân dịp kỷ niệm 50 năm thành lập, Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung tổ chức biên soạn cuốn Kỷ yếu "Dấu ấn 50 năm", giới thiệu những nét chính về chặng đường đã qua, những thành tựu và sự kiện quan trọng của các thế hệ thầy, trò của Viện.

Do hạn chế về thời gian và nguồn tư liệu, cuốn Kỷ yếu khó tránh khỏi thiếu sót, kính mong bạn đọc thông cảm, góp ý, cung cấp thêm tư liệu và hình ảnh để bổ sung, hoàn chỉnh trong lần xuất bản sau.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN BIÊN TẬP
TRƯỞNG BAN

TS. MAI QUANG KHOÁT

PHẦN 01 | KHƠI NGUỒN DI SẢN

50 NĂM MỘT DÒNG CHẢY

"Từ những ngày đầu hình thành với muôn vàn khó khăn, Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung đã không ngừng lớn mạnh, kiên định với sứ mệnh đào tạo, nghiên cứu và phục vụ đất nước. Hành trình 50 năm là một dòng chảy tri thức – sáng tạo – phụng sự cộng đồng, viết tiếp quá khứ, kiến tạo tương lai.

1976

NHỮNG DẤU CHÂN TIÊN PHONG

Hơn 100 cán bộ, kỹ sư Đại học Thủy lợi tiên phong vào miền Nam làm nhiệm vụ khảo sát, quy hoạch và thiết kế.



1986

THÀNH LẬP TRUNG TÂM ĐH2

Bộ Thủy lợi quyết định nâng cấp đơn vị thành Trung tâm ĐH2, tập trung đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ cho địa phương.



1996

20 NĂM

KỶ NIỆM 20 NĂM

Dấu mốc 20 năm xây dựng, trưởng thành và đóng góp của Trung tâm ĐH2 trong đào tạo, nghiên cứu và phục vụ địa phương (1976–1996).



2011

CHÍNH THỨC THÀNH LẬP VIỆN

Thành lập Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung.



2016

40 NĂM

KỶ NIỆM 40 NĂM

Tổ chức lễ kỷ niệm và đón nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường)



2018

MỞ RỘNG MẠNG LƯỚI CHIẾN LƯỢC

Thành lập chi nhánh Đắk Lắk và Phú Yên.



2025

NÂNG TẦM HỆ SINH THÁI CÔNG NGHỆ CAO

Thành lập Trung tâm Động lực sông biển, Trung tâm Ứng dụng công nghệ cao và Văn phòng đại diện Nha Trang.



2026

CỘT MỐC VÀNG NỬA THẾ KỶ

Kỷ niệm 50 năm thành lập Viện (1976 – 2026) và nhận bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

DẤU ẤN
1976 - 2026
50 NĂM
VỮNG BƯỚC TIÊN PHONG
ĐỘT PHÁ SÁNG TẠO
KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ

Năm 1976, trong bối cảnh đất nước vừa thống nhất và nhu cầu thủy lợi ở các địa phương phía Nam vô cùng cấp thiết, đoàn công tác Trường Đại học Thủy lợi đã lên đường nhận nhiệm vụ. Những bước chân đầu tiên ấy đặt nền móng cho hành trình hình thành và phát triển của Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung.

Từ lực lượng cán bộ, giảng viên và các tân kỹ sư ban đầu, mô hình gắn đào tạo với thực tiễn sản xuất đã sớm hình thành. Chính tinh thần dấn thân, bền bỉ và phụng sự cộng đồng của lớp người tiên phong đã mở lối cho một dòng chảy tri thức kéo dài suốt nửa thế kỷ.

"Khởi đầu từ 15 Giảng viên, hành trình 50 năm của Viện được viết nên bằng tinh thần dấn thân, trách nhiệm và khát vọng phụng sự.

6 ĐỊA BÀN GẮN VỚI NHỮNG BƯỚC CHÂN ĐẦU TIÊN

01 Quảng Nam – Đà Nẵng

02 Nghĩa Bình

03 Phú Khánh

04 Gia Lai – Kon Tum

05 Đắk Lắk

06 Thành phố Hồ Chí Minh

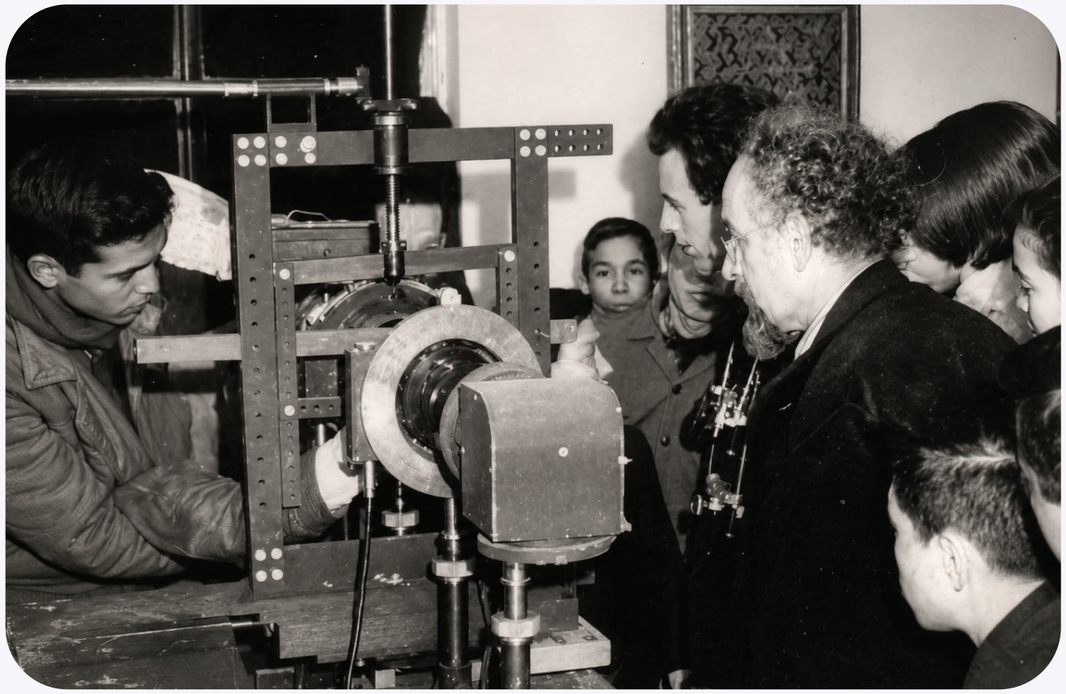


TỪ KHỞI ĐẦU ĐẾN NỀN MÓNG

Từ những chuyến đi khảo sát, quy hoạch và thiết kế công trình thủy lợi tại các địa phương, một phương thức hoạt động đặc trưng đã được hình thành: đào tạo gắn với nghiên cứu khoa học, nghiên cứu gắn với phục vụ sản xuất, và trí thức nhà trường gắn với nhu cầu phát triển thực tiễn.



Đại tướng Võ Nguyên Giáp đến thăm Kênh Xi Măng Lưới Thép tại tỉnh Khánh Hòa (tỉnh Ninh Thuận cũ), năm 1987.



Cán bộ của Viện làm việc cùng chuyên gia trong những ngày đầu thành lập.

PHẦN 01 | KHƠI NGUỒN DI SẢN

CÁC THẾ HỆ LÃNH ĐẠO QUA TỪNG THỜI KỲ

"Các thế hệ lãnh đạo qua từng thời kỳ đã góp phần đặt nền móng, duy trì và phát triển Viện qua nhiều giai đoạn. Mỗi giai đoạn đều gắn với những yêu cầu nhiệm vụ riêng, nhưng cùng chung một tinh thần: gắn đào tạo với thực tiễn, gắn nghiên cứu với phục vụ sản xuất.

01



ĐỒNG CHÍ
TRẦN ĐƯỜNG
Trưởng đoàn Khảo sát quy hoạch, thiết kế thủy lợi Miền Nam.

02/1976 – 11/1976

02



ĐỒNG CHÍ
PHẠM BỒNG
Trưởng đoàn ĐH2.

12/1976 – 02/1978

03



ĐỒNG CHÍ
ĐỖ BẰNG
Trưởng đoàn ĐH2.

02/1978 – 12/1979

04



ĐỒNG CHÍ
HUỲNH TẤN LƯỢNG
Trưởng đoàn ĐH2.

12/1979 – 09/1981

05



ĐỒNG CHÍ
VŨ TIẾN NGHI
Trưởng đoàn ĐH2.

09/1981 – 10/1982

06



ĐỒNG CHÍ
NGUYỄN NHUYỄN
Phụ trách Đoàn ĐH2.

10/1982 – 07/1983

07



ĐỒNG CHÍ
VÕ TIẾN TÂN
Trưởng đoàn ĐH2.

07/1983 – 09/1985

08



ĐỒNG CHÍ
DƯƠNG VĂN BƯỚM
Trưởng đoàn ĐH2 (đến 12/1986).

09/1985 – 02/2004

09



ĐỒNG CHÍ
ĐỖ VĂN LƯỢNG
Phó Giám đốc (10/2000 – 01/2004); Giám đốc Trung tâm ĐH2 (02/2004 – 10/2011); Viện trưởng (11/2011 – 10/2016).

10/2000 – 10/2016

10



ĐỒNG CHÍ
ĐÀO NGỌC TOẠI
Phó Giám đốc Trung tâm ĐH2.

1983 – 2000

11



ĐỒNG CHÍ
BÙI ĐỨC NAM
Phó Giám đốc Trung tâm ĐH2.

1989 – 09/2010

12



ĐỒNG CHÍ
BÙI ANH DŨNG
Phó Giám đốc Trung tâm ĐH2 (đến 10/2011); Phó Viện trưởng Viện Miền Trung.

07/2007 – 10/2019

PHẦN 01 | KHƠI NGUỒN DI SẢN

BAN LÃNH ĐẠO ĐƯƠNG NHIỆM

"Ban lãnh đạo đương nhiệm tiếp nối truyền thống, phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và đổi mới, đưa Viện tiếp tục phát triển trong giai đoạn mới.



ĐỒNG CHÍ
TS. MAI QUANG KHOÁT
Viện trưởng

11/2016 đến nay



ĐỒNG CHÍ
ThS. ĐỖ CẢNH HÀO
Phó Viện trưởng

11/2011 đến nay



ĐỒNG CHÍ
TS. ĐỖ XUÂN TÌNH
Phó Viện trưởng

07/2016 đến nay



ĐỒNG CHÍ
ThS. TRẦN VĂN VỮNG
Phó Viện trưởng

06/2020 đến nay



ĐỒNG CHÍ
ThS. LÊ BÁ HƯNG
Phó Viện trưởng

04/2023 đến nay

PHẦN 02

BA KẾT HỢP

Năng lực tạo nên vị thế

Đào tạo - Khoa học công nghệ - Phục vụ sản xuất



PHẦN 02 | BA KẾT HỢP: NĂNG LỰC TẠO NÊN VỊ THẾ

NHỮNG CON SỐ TRÊN HÀNH TRÌNH 50 NĂM

50 năm
Xây dựng và phát triển

518
Học viên cao học

474
Thạc sĩ được cấp bằng

>900
Học viên
Chuyên đề Sau đại học

1.833
Sinh viên
Hệ vừa làm vừa học

1.451
Kỹ sư được cấp bằng

>1.134
Hợp đồng
Khoa học Công nghệ
(Giai đoạn 2016 – 2026)

300
Sinh viên
Hệ Cao đẳng

225
Cử nhân được cấp bằng

DẤU ẤN TỔ CHỨC – HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI

2018

Thành lập Chi nhánh
- Đắk Lắk
- Phú Yên



2025

Thành lập các đơn vị
- Trung tâm Động lực sông biển
- Trung tâm Ứng dụng Công nghệ cao
- Văn phòng đại diện Nha Trang





PHẦN 02 | BA KẾT HỢP: NĂNG LỰC TẠO NÊN VỊ THẾ

THÀNH TÍCH TIÊU BIỂU

Trong hành trình 50 năm xây dựng và phát triển, Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung đã vinh dự đón nhận nhiều danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương. Đây là sự ghi nhận xứng đáng đối với những đóng góp thiết thực của Viện trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phục vụ cộng đồng.

DẤU MỐC NỔI BẬT



1989
Huân chương Lao động hạng Ba



1996
Huân chương Lao động hạng Nhì



2003
Huân chương Lao động hạng Nhất



2011
Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ



20 năm
liên tục đạt danh hiệu
Tập thể Lao động tiên tiến, xuất sắc
Từ năm 2006 đến năm 2026

NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ

Sự ghi nhận của Đảng, Nhà nước, Bộ, ngành và các địa phương đối với quá trình xây dựng, phát triển và cống hiến của Viện.

Khen thưởng cấp Bộ, Ngành

- **2001** Cờ thưởng luân lưu của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- **2006** Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- **2006** Cờ thưởng luân lưu của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- **2009** Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- **2016** Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- **2026** Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Khen thưởng của Chính quyền địa phương

- **1992** Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- **1993** Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Sông Bé
- **1997** Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước
- **2010** Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận
- **2015** Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận
- **2016** Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận
- **2019** Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận

03 Huân chương Lao động

01 Bằng khen Thủ tướng

04 Bằng khen Bộ trưởng

02 Cờ thưởng Luân lưu cấp Bộ

07 Bằng khen cấp Tỉnh

20 năm Tập thể Lao động tiên tiến, xuất sắc

"Những thành tích và phần thưởng cao quý là sự ghi nhận đối với hành trình bền bỉ xây dựng, cống hiến và phát triển của Viện qua các thời kỳ.

PHẦN 02 | BA KẾT HỢP: NĂNG LỰC TẠO NÊN VỊ THẾ

BA KẾT HỢP – NĂNG LỰC TẠO NÊN VỊ THẾ

Mô hình "Ba kết hợp" là triết lý phát triển xuyên suốt của Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung trong suốt 50 năm qua. Ba trụ cột: Đào tạo – Nghiên cứu khoa học – Phục vụ sản xuất luôn gắn bó, bổ trợ và thúc đẩy nhau, tạo nên một hệ sinh thái tri thức khép kín, mang lại giá trị thiết thực cho người học, nhà khoa học, doanh nghiệp và cộng đồng.



Ươm mầm cho những kỹ sư và Nhà khoa học phụng sự Tổ quốc.

ĐÀO TẠO

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, vững chuyên môn, giàu bản lĩnh, sẵn sàng cống hiến cho đất nước và cộng đồng.

BA KẾT HỢP TẠO NÊN GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

Tri thức gắn thực tiễn
Thực tiễn nuôi dưỡng tri thức
Cùng kiến tạo tương lai

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Nghiên cứu, sáng tạo và làm chủ công nghệ để giải quyết các vấn đề thực tiễn, đóng góp vào sự phát triển bền vững của đất nước.

PHỤC VỤ SẢN XUẤT

Chuyển giao tri thức, công nghệ và giải pháp kỹ thuật vào thực tiễn, đồng hành cùng sản xuất và xã hội



Nơi hình thành những ý tưởng, công nghệ và giải pháp mới.



Các công trình Hồ, đập, kênh, mương, đê, kè... là nơi tri thức được kiểm chứng và hiệu quả được khẳng định.

> *"Tri thức chỉ thực sự lớn mạnh khi được gieo vào thực tiễn và trở lại phục vụ cuộc sống.*

PHẦN 02 | BA KẾT HỢP: NĂNG LỰC TẠO NÊN VỊ THẾ

ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là sứ mệnh cốt lõi của Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung. Từ bậc Đại học đến Sau đại học, Viện luôn gắn đào tạo với thực tiễn, kết hợp Tri thức – Kỹ năng – Đạo đức nghề nghiệp, góp phần cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cho sự phát triển của đất nước.









SAU ĐẠI HỌC – ĐÀO TẠO THẠC SĨ

10 NĂM: 2016 – 2026

TUYỂN SINH	TỐT NGHIỆP
424 Học viên	437 Thạc sĩ

50 NĂM: 1976 – 2026

TUYỂN SINH	TỐT NGHIỆP
518 Học viên	474 Thạc sĩ

ĐẠI HỌC – HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC

10 NĂM: 2016 – 2026

TUYỂN SINH	TỐT NGHIỆP
268 Sinh viên	357 Kỹ sư

50 NĂM: 1976 – 2026

TUYỂN SINH	TỐT NGHIỆP
1.833 Sinh viên	1.451 Kỹ sư

CAO ĐẲNG

50 NĂM: 1976 – 2026

TUYỂN SINH	TỐT NGHIỆP
300 Sinh viên	225 Cử nhân

PHẦN 02 | BA KẾT HỢP: NĂNG LỰC TẠO NÊN VỊ THẾ

KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ CHUYỂN GIAO

Giai đoạn 2016–2026, Viện tiếp tục duy trì hoạt động khoa học công nghệ và chuyển giao hơn 1.134 hợp đồng KHCN đã được ký kết. Đây là minh chứng cho năng lực gắn kết nghiên cứu, tư vấn, khảo sát, thiết kế và yêu cầu thực tiễn của các địa phương.

>1.134

HỢP ĐỒNG KHCN
(2016 – 2026)

CHUỖI GIÁ TRỊ NGHIÊN CỨU – ỨNG DỤNG – CHUYỂN GIAO

KHẢO SÁT

Thu thập dữ liệu thực địa chính xác, phục vụ nghiên cứu và thiết kế.

NGHIÊN CỨU

Phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp khoa học, hiệu quả

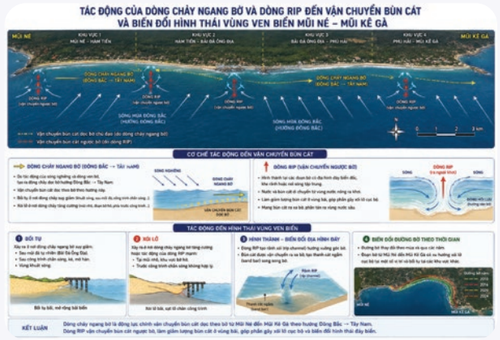
CHUYỂN GIAO

Ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn, đồng hành cùng địa phương

ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU TIÊU BIỂU GẦN ĐÂY

Năm 2024, Viện chủ trì 01 đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ cấp tỉnh, tỉnh Lâm Đồng (tỉnh Bình Thuận cũ).

Tên đề tài:
"Nghiên cứu các nguyên nhân gây xói lở và đề xuất giải pháp công trình bảo vệ bờ và tôn tạo cung bờ Mũi Né – Đá Ông Địa – Phú Hài"









TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

- Khảo sát hiện trạng
- Phân tích nguyên nhân xói lở
- Đề xuất giải pháp công trình bảo vệ bờ



PHẦN 02 | BA KẾT HỢP: NĂNG LỰC TẠO NÊN VỊ THẾ

TỪ TRI THỨC NHÀ TRƯỜNG ĐẾN THỰC TIỄN ĐỊA PHƯƠNG

Phục vụ sản xuất là nơi mô hình Ba kết hợp được kiểm nghiệm rõ nhất. Từ khảo sát, quy hoạch, thiết kế đến tư vấn các công trình thủy lợi, kè biển, cấp nước, kênh mương, hạ tầng nông nghiệp và chỉnh trị sông – biển, tri thức của nhà trường đã đi vào thực tiễn phát triển của nhiều địa phương. Mỗi công trình là một điểm chạm giữa đào tạo, nghiên cứu khoa học và nhu cầu phát triển bền vững của vùng.

TỪ TRI THỨC ĐẾN THỰC TIỄN

01 KHẢO SÁT → 02 QUY HOẠCH → 03 THIẾT KẾ → 04 TƯ VẤN → 05 CHUYỂN GIAO → 06 PHỤC VỤ SẢN XUẤT



Hồ chứa nước Ka Pét – Lâm Đồng (Bình Thuận cũ)
Công trình Thủy lợi trọng điểm, điều tiết nguồn nước, phục vụ sản xuất.



Hệ thống kênh Chàm – Khánh Hòa (Ninh Thuận cũ)
Hệ thống kênh tưới tiêu hiện đại, nâng cao hiệu quả sử dụng nước, hỗ trợ phát triển nông nghiệp bền vững.



Kè biển Đặc khu Phú Quý – Lâm Đồng (Bình Thuận cũ)
Công trình kè bảo vệ bờ biển, chống xói lở, đảm bảo an toàn khu dân cư và hạ tầng ven biển đảo.



Nước sinh hoạt Trung – Thân – Đông – Khánh Hòa
Hệ thống cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt cho khu vực nông thôn, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống người dân.

PHẦN 03

DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN

Những công trình, không gian và mạng lưới phát triển góp phần mở rộng tầm vóc của Viện



VĐK
VIỆN ĐÀO TẠO VÀ KHOA HỌC
ỨNG DỤNG MIỀN TRUNG

PHẦN 03 | DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH
VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN

NHỮNG DẤU ẤN TRÊN HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN

Nếu mô hình "Ba kết hợp" tạo nên nền tảng năng lực của Viện, thì những công trình, cơ sở đào tạo và mạng lưới hoạt động chính là minh chứng sinh động cho năng lực ấy, ghi dấu trên khắp vùng đất Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và nhiều địa phương trong cả nước.











CÔNG TRÌNH THỦY LỢI – HẠ TẦNG

CƠ SỞ ĐÀO TẠO NGHIÊN CỨU – CHUYỂN GIAO

HỆ SINH THÁI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

PHẦN 03 | DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH
VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN

HỒ CHỨA – ĐẬP DÂNG TRÀN XẢ LŨ

Những hồ chứa, đập dâng và tràn xả lũ là dấu ấn rõ nét trong hành trình phục vụ sản xuất, bảo đảm nguồn nước, điều tiết lũ và phát triển hạ tầng thủy lợi vùng.

Qua từng công trình, vai trò tư vấn, khảo sát, thiết kế và chuyển giao của Viện được thể hiện bằng những kết quả cụ thể trên thực địa.



Hồ chứa nước Ông Lành – Gia Lai (Bình Định cũ).



Hồ chứa nước Ea Drăng – Đắk Lắk.



Đập dâng Thạnh Hòa 1 – Gia Lai (Bình Định cũ).



Tràn xả lũ hồ chứa nước Suối Đuốc – Gia Lai (Bình Định cũ).



Hồ chứa nước Đắk Lô – Lâm Đồng.



Tràn xả lũ HCN Tuyền Lâm – Lâm Đồng.



Hồ chứa Đắc Lộc – Khánh Hòa



Hồ chứa nước Thành Sơn – Khánh Hòa (Ninh Thuận cũ).

PHẦN 03 | DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH
VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN

KÊNH MƯƠNG – TRẠM BƠM –CẤP NƯỚC

Từ hệ thống kênh mương, trạm bơm đến các công trình cấp nước sinh hoạt, dấu ấn của Viện hiện diện trong những hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống dân sinh.

Đây là những công trình không chỉ mang giá trị kỹ thuật, mà còn gắn trực tiếp với nhu cầu phát triển của cộng đồng địa phương.



Kênh xi măng lưới thép trên cát Mỹ Tài – Gia Lai (Bình Định cũ).



Hệ thống kênh tiêu Chà Là – Khánh Hòa (Ninh Thuận cũ).



Trạm bơm cấp nước sinh hoạt thị trấn Định Bình – Gia Lai (Bình Định cũ).



Kênh N3 – Hệ thống tưới Văn Phong – Gia Lai (Bình Định cũ).



Nước sinh hoạt Trung – Thân – Đông – Khánh Hòa.



Nước sinh hoạt Vân Canh – Gia Lai (Bình Định cũ).

PHẦN 03 | DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN

CỐNG – ĐÊ – KÈ – CẢNG – KHU NEO ĐẬU

Trước yêu cầu ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu và bảo vệ vùng ven biển, các công trình kè biển, đê, cống ngăn triều, tiêu lũ và khu neo đậu tàu thuyền đã trở thành những dấu ấn quan trọng. Những công trình này góp phần bảo vệ dân sinh, hạ tầng, sản xuất và không gian phát triển của các địa phương ven biển.



Cống ngăn triều, tiêu lũ Cần Ruộc – Tây Ninh (Long An cũ).



Cống ngăn triều, tiêu lũ Đá Bạc – Khánh Hòa (Ninh Thuận cũ).



Tràn Quy Nhơn 1, Đê Đông – Gia Lai (Bình Định cũ).



Đê Bắc sông Dinh – Khánh Hòa (Ninh Thuận cũ).



Kè biển Đặc khu Phú Quý – Lâm Đồng (Bình Thuận cũ).



Cảng cá Tam Quan – Gia Lai (Bình Định cũ)



Khu neo đậu Phú Quý 4 (Nguồn: Người Đưa Tin)



Khu neo đậu Phú Quý 3 (Nguồn: Người Đưa Tin)



Khu neo đậu Tàu thuyền và tránh, trú bão đặc khu Phú Quý – Lâm Đồng (Bình Thuận cũ).



Khu neo đậu Tàu thuyền và tránh, trú bão cảng cá Cà Ná – Khánh Hòa (Ninh Thuận cũ).



Khu neo đậu Tàu thuyền và tránh, trú bão đặc khu Phú Quý – Lâm Đồng (Bình Thuận cũ).

PHẦN 03 | DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH
VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN

HẠ TẦNG NÔNG NGHIỆP, THỦY SẢN, ĐỒNG MUỐI

Dấu ấn phục vụ sản xuất của Viện còn thể hiện trong các hạ tầng nông nghiệp, thủy sản và đồng muối – những lĩnh vực gắn với sinh kế của người dân và đặc trưng phát triển vùng duyên hải Nam Trung Bộ. Mỗi công trình góp phần hoàn thiện hạ tầng sản xuất, nâng cao khả năng khai thác tài nguyên và phát triển bền vững địa phương.



ĐỒNG MUỐI PHƯƠNG CỰU – KHÁNH HÒA (Ninh Thuận cũ):
Quy hoạch đồng bộ, tối ưu hóa sản xuất muối truyền thống, gắn với cải thiện điều kiện lao động và môi trường.



ĐỒNG MUỐI ĐỀ GI – GIA LAI (Bình Định cũ):
Nâng cấp hệ thống ô kết tinh và kênh dẫn, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng muối và thu nhập cho diêm dân địa phương.



KHU NUÔI TÔM CÔNG LƯƠNG – GIA LAI (Bình Định cũ):
Hạ tầng kỹ thuật hiện đại, hỗ trợ nuôi tôm thâm canh hiệu quả, thích ứng với biến đổi khí hậu và dịch bệnh.



KHU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN ĐÔNG ĐIỀN – GIA LAI (Bình Định cũ):
Hoàn thiện hệ thống ao nuôi, cấp – thoát nước, phục vụ nuôi trồng thủy sản bền vững và phát triển kinh tế địa phương.

PHẦN 03 | DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH
VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN

CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU 2016 – 2026

ĐÔ THỊ – CẢNH QUAN – HẠ TẦNG

Giai đoạn 2019–2026, Viện tiếp tục đồng hành cùng địa phương trong nhiều dự án hạ tầng, đô thị và cảnh quan trọng điểm, góp phần kiến tạo không gian sống bền vững, hiện đại và đáng tự hào.



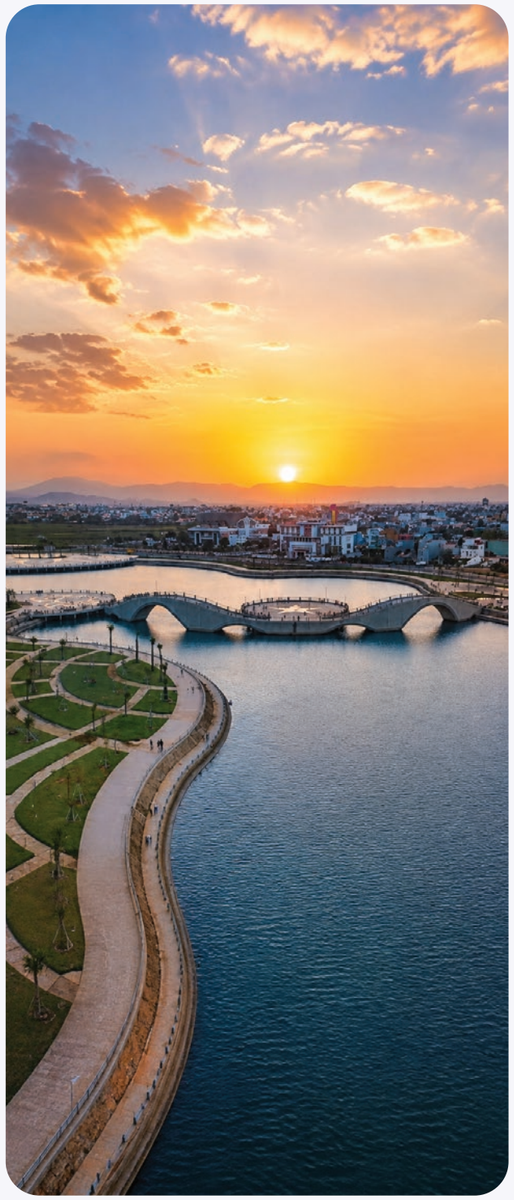
01

THÁP NGHINH PHONG

TÊN CÔNG TRÌNH
Tháp Nghinh Phong

ĐỊA ĐIỂM
Phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk
(TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên cũ)

DẤU ẤN NỔI BẬT
Công trình biểu tượng tại Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk (Phú Yên cũ), điểm nhấn kiến trúc độc đáo, thu hút du khách và quảng bá hình ảnh địa phương.



02

HỒ ĐIỀU HÒA HỒ SƠN

TÊN CÔNG TRÌNH
Hồ điều hòa Hồ Sơn

ĐỊA ĐIỂM
Phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk
(TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên cũ)

DẤU ẤN NỔI BẬT
Điều hòa không khí, cải thiện môi trường, nâng cao chất lượng sống và tạo không gian sinh thái, giải trí cho cộng đồng.

PHẦN 03 | DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH
VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN

CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU 2016–2026

CHỈNH TRỊ SÔNG – BIỂN

Trong nhóm công trình chỉnh trị sông – biển, Đà Diễn là một dấu ấn tiêu biểu với tổng diện tích toàn dự án 13,47ha, gồm đê chắn sóng phía Bắc, đê chắn sóng phía Nam, kè biển bờ Bắc và kè sông bờ Bắc. Cùng với đó là các công trình kè Xóm Rớ, kè bờ tả sông Ba, kè Củng Sơn, kè Đà Nông và các dự án phục vụ bảo vệ bờ, chỉnh trị dòng chảy, phát triển hạ tầng ven sông, ven biển.

DỰ ÁN TIÊU BIỂU

ĐÀ DIỄN

● Đắk Lắk (TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên cũ)

Tổng diện tích toàn dự án

13,47 ha



ĐÀ DIỄN

● Đắk Lắk
(TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên cũ)

Dự án chỉnh trị sông – biển trọng điểm, góp phần bảo vệ khu dân cư, hoàn thiện hệ thống đê, kè, giảm thiểu tác động của sóng, gió và xói lở, phục vụ phát triển kinh tế – xã hội địa phương.



Đê chắn sóng phía Bắc | **Đê chắn sóng phía Nam** | **Kè biển bờ Bắc** | **Kè sông bờ Bắc**

CÁC CÔNG TRÌNH CHỈNH TRỊ SÔNG – BIỂN TIÊU BIỂU KHÁC:



CT CHỈNH TRỊ SÔNG DINH

● Gia Lai (Bình Định cũ)

Bảo vệ bờ biển, chống xói lở và ổn định đời sống dân cư ven sông.



KÈ NHƠN HẢI

● Gia Lai (Bình Định cũ)

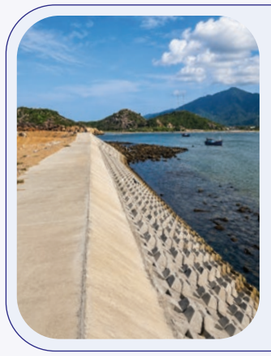
Gia cố bờ, giảm thiểu sạt lở, bảo đảm an toàn khu dân cư ven sông.



KÈ CỦNG SƠN

● Đắk Lắk (Phú Yên cũ)

Công trình kè kiên cố, góp phần bảo vệ bờ và nâng cao năng lực phòng chống thiên tai.



KÈ ĐÀ NÔNG

● Đắk Lắk (Phú Yên cũ)

Ổn định bờ sông, hạn chế xói lở, bảo vệ đất sản xuất và hạ tầng ven sông.



CÁC DỰ ÁN HỖ TRỢ KHÁC

Phục vụ bảo vệ bờ, chỉnh trị dòng chảy, phát triển hạ tầng ven sông, ven biển, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.

PHẦN 03 | DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH
VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN

HỆ SINH THÁI PHÁT TRIỂN MỚI

Giai đoạn phát triển mới của Viện được đánh dấu bằng việc mở rộng hệ sinh thái tổ chức. Năm 2018, Viện thành lập Chi nhánh Đắk Lắk và Chi nhánh Phú Yên. Năm 2025, Viện tiếp tục thành lập Trung tâm Động lực sông biển, Trung tâm Ứng dụng công nghệ cao và Văn phòng đại diện Nha Trang. Những đơn vị này tạo nền tảng để Viện tăng cường năng lực đào tạo, nghiên cứu, tư vấn, chuyển giao và phục vụ địa phương trong giai đoạn mới.



Trụ sở đào tạo chính của Viện tại Khánh Hòa (Ninh Thuận cũ), nơi gắn với hoạt động đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao trong giai đoạn phát triển mới.



Đội ngũ cán bộ của Viện tiếp nối truyền thống gắn bó và phục vụ địa phương.



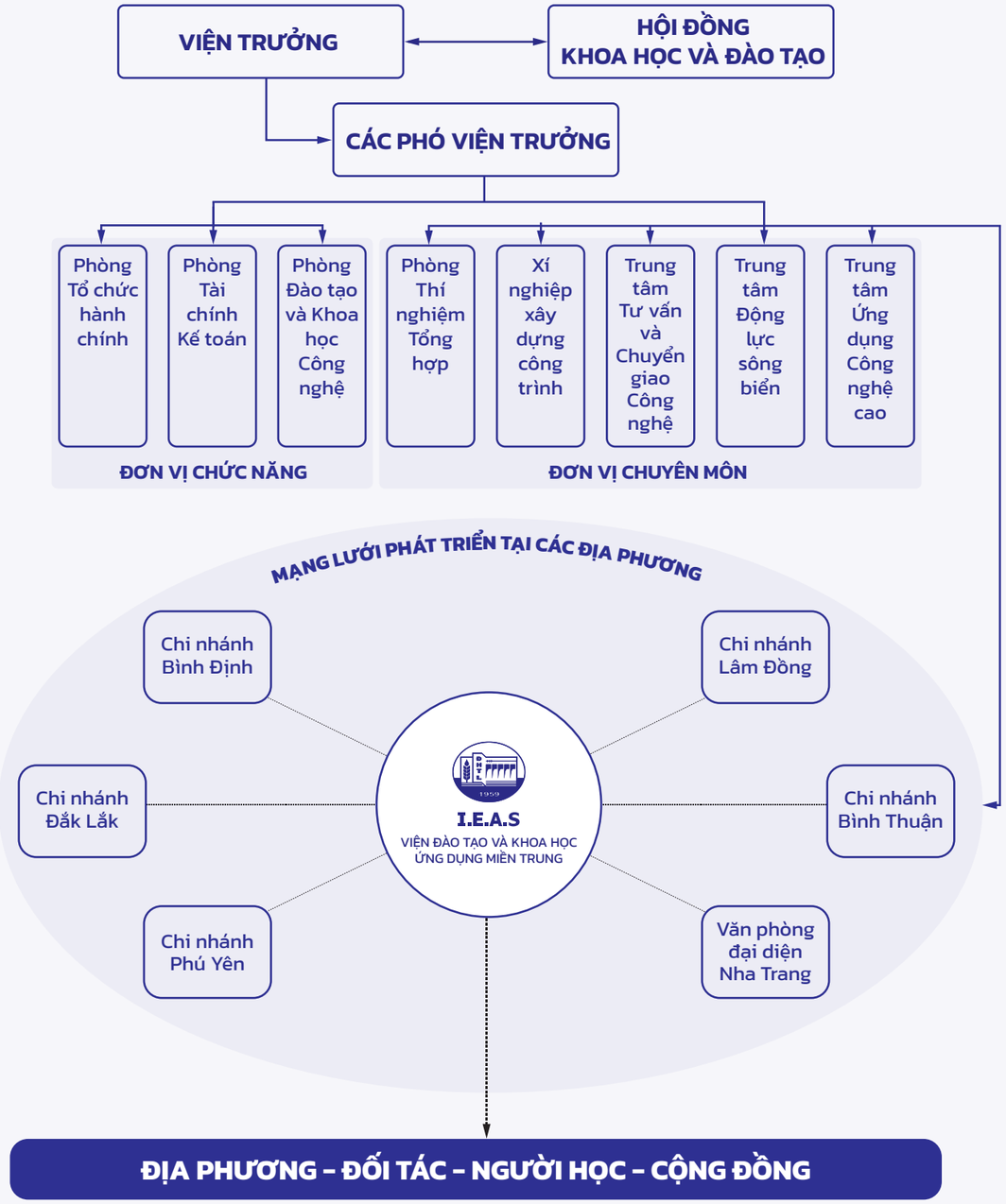
Không gian làm việc của Trung tâm Động lực sông biển, một trong những đơn vị mới được thành lập trong hệ sinh thái phát triển của Viện.

2018
Thành lập Chi nhánh Đắk Lắk; Chi nhánh Phú Yên.

2025
Thành lập Trung tâm Động lực sông biển, Trung tâm Ứng dụng công nghệ cao và Văn phòng đại diện Nha Trang.

SƠ ĐỒ HỆ SINH THÁI TỔ CHỨC VÀ PHÁT TRIỂN

Kết nối đào tạo – Nghiên cứu – Tư vấn chuyển giao – Phục vụ cộng đồng



PHẦN 03 | DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH
VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN

TỪ CƠ SỞ BAN ĐẦU ĐẾN KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN HÔM NAY

Từ những điều kiện ban đầu còn nhiều khó khăn, Viện từng bước xây dựng và hoàn thiện không gian đào tạo, nghiên cứu, làm việc và chuyển giao công nghệ. Cơ sở vật chất hôm nay không chỉ là nơi tổ chức hoạt động chuyên môn, mà còn là nền tảng để kết nối đào tạo với thực tiễn địa phương.

THỜI KỲ BAN ĐẦU



Cơ sở vật chất ban đầu còn đơn sơ, quy mô nhỏ, đáp ứng những nhu cầu cơ bản của công tác giảng dạy và nghiên cứu.

KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN HÔM NAY



Hệ thống phòng thí nghiệm khang trang, hiện đại, được đầu tư đồng bộ, phục vụ hiệu quả cho đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao.



Không gian làm việc của Viện trong giai đoạn phát triển hiện nay.



Những thế hệ sinh viên đầu tiên học tập, thực hành trong điều kiện cơ sở vật chất còn đơn sơ.



Hoạt động thực tập của sinh viên những năm đầu phát triển.



Không gian hội thảo, tập huấn chuyên môn được từng bước hoàn thiện.



Phòng học hiện đại phục vụ giảng dạy, nghiên cứu và chuyển giao.

PHẦN 03 | DẤU ẤN TRÊN CÔNG TRÌNH
VÀ KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN

CHI NHÁNH VÀ KHÔNG GIAN ĐÀO TẠO TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Cùng với cơ sở chính, hệ thống chi nhánh và không gian đào tạo tại các địa phương góp phần mở rộng phạm vi hoạt động của Viện, đưa đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao đến gần hơn với nhu cầu phát triển vùng. Đây là một phần quan trọng của hành trình kết nối tri thức nhà trường với thực tiễn tại miền Trung và Tây Nguyên.



Cơ sở đào tạo: Số 74 đường Yên Ninh, Phường Ninh Chử, tỉnh Khánh Hòa (Ninh Thuận cũ).



Chi nhánh Bình Thuận.



Chi nhánh Lâm Đồng.



Trụ sở chính: 115 Trần Phú, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa.



Chi nhánh Đắk Lắk.



Chi nhánh Bình Định.



Chi nhánh Phú Yên cũ.



PHẦN 04

CON NGƯỜI, VĂN HÓA VÀ KHÁT VỌNG

Từ nền tảng con người và văn hóa gắn kết, Viện tiếp tục nuôi dưỡng khát vọng đổi mới, phát triển bền vững và vươn tới tương lai.

PHẦN 04 | CON NGƯỜI, VĂN HÓA VÀ KHÁT VỌNG

CON NGƯỜI HÔM NAY – NỀN TẢNG CHO KHÁT VỌNG MỚI

Tiếp nối truyền thống của các thế hệ đi trước, đội ngũ cán bộ, giảng viên, viên chức và người lao động hôm nay đang cùng nhau duy trì, phát triển các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phục vụ cộng đồng.

Một số hình ảnh về đội ngũ của Viện qua các hoạt động chuyên môn, sinh hoạt tập thể và kết nối địa phương cho thấy tinh thần trách nhiệm, sự gắn bó và khát vọng tiếp nối hành trình 50 năm.



TS. MAI QUANG KHOÁT
VIỆN TRƯỞNG
Từ 11/2016 đến nay



Th.S ĐỖ CẢNH HÀO
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Từ 11/2011 đến nay



TS. ĐỖ XUÂN TÌNH
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Từ 07/2016 đến nay



Th.S. TRẦN VĂN VỮNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Từ 06/2020 đến nay



Th.S. LÊ BÁ HƯNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Từ 04/2023 đến nay

> *"Tiếp nối truyền thống – Gắn kết đội ngũ – Lan tỏa giá trị phục vụ cộng đồng.*

ĐÀO TẠO

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ

PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

PHẦN 04 | CON NGƯỜI, VĂN HÓA VÀ KHÁT VỌNG

KHOẢNH KHẮC KẾT NỐI

Bên cạnh hoạt động chuyên môn, đời sống văn hóa, thể thao, văn nghệ, đoàn thể, nghiên cứu và chuyển giao đã tạo nên sợi dây gắn kết giữa các thế hệ cán bộ, giảng viên, viên chức, học viên và sinh viên. Những khoảnh khắc ấy làm nên diện mạo gần gũi, sinh động và giàu tình cảm của Viện trong hành trình phát triển.



Tập thể cán bộ chi nhánh Bình Thuận.



Tập thể cán bộ chi nhánh Phú Yên.



Tập thể cán bộ Khu Đào tạo.



Tập thể cán bộ chi nhánh Bình Định.



Cựu học viên thường xuyên có sự kiện trở về giao lưu với Viện.



Tập thể cán bộ nhân viên tham quan, học tập kinh nghiệm tại Trung Quốc.



Nhiều hoạt động thể thao ý nghĩa được tổ chức.



Đoàn viên, Thanh niên Viện tích cực hoạt động cộng đồng.



Khoảnh khắc teambuilding bên bờ biển, nơi tập thể Viện thêm gắn kết, sẻ chia và lan tỏa năng lượng tích cực.



Đời sống Văn hóa nghệ thuật của cán bộ Viện rất phong phú, đa dạng.

> *"Gắn kết hôm nay – Bồi đắp giá trị mai sau.*

PHẦN 04 | CON NGƯỜI, VĂN HÓA VÀ KHÁT VỌNG

VỮNG BƯỚC ĐẾN 2050



Bước vào chặng đường mới, Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung xác định tầm nhìn phát triển đến năm 2050 theo hướng hiện đại, hội nhập, gắn thực tiễn và phục vụ cộng đồng. Trên nền tảng truyền thống 50 năm, Viện hướng tới trở thành đơn vị đa chức năng về đào tạo, nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ, đóng góp thiết thực cho khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên

01

Phát triển bền vững và thu hẹp khoảng cách vùng miền

Phát triển bền vững và thu hẹp khoảng cách vùng miền bằng cách phát huy vai trò then chốt của nguồn nhân lực, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

02

Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng

Xây dựng Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng thủy lợi và Phát triển bền vững vùng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên, hoạt động liên ngành và đóng vai trò là "bộ não nghiên cứu ứng dụng" phục vụ trực tiếp các chương trình phát triển vùng

03

Mô hình "Trường học gắn với Viện"

Phát triển mô hình "Trường học gắn với Viện nghiên cứu và thực tiễn địa phương", tích hợp việc đào tạo sinh viên gắn liền với nghiên cứu và làm việc thực tế tại các địa phương

04

Hội nhập Khoa học Quốc tế

Tích cực kết nối với các viện nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước để thực hiện các đề tài hợp tác khu vực, xuyên biên giới và đóng góp học thuật toàn cầu.

05

Khẳng định vị thế và tự chủ toàn diện

Phát triển thành một đơn vị đa chức năng vững mạnh (đào tạo – nghiên cứu – chuyển giao công nghệ), là cánh tay nối dài của Trường Đại học Thủy lợi mang tầm vóc Quốc gia



Đội ngũ trẻ – Trí tuệ – Nhiệt huyết



Cơ sở vật chất hiện đại



Nghiên cứu ứng dụng phục vụ cộng đồng

"Tầm nhìn 2050
Kế thừa truyền thống,
Kiến tạo tương lai."

PHẦN 04 | CON NGƯỜI, VĂN HÓA VÀ KHÁT VỌNG

LỜI TRI ÂN

Kính gửi các thế hệ lãnh đạo, cán bộ, giảng viên, viên chức và người học của Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung.

Nửa thế kỷ đã trôi qua kể từ những ngày đầu tiên đầy gian khó nhưng cũng rất đỗi tự hào. Nhìn lại chặng đường lịch sử, chúng ta không khỏi xúc động khi nhớ về ngày 26/02/1976, thời điểm đoàn công tác đầu tiên của trường Đại học Thuỷ lợi gồm 15 cán bộ, giảng viên và 100 kỹ sư khoá 12 đã tưng bừng ra quân thực hiện nhiệm vụ. Dấu mốc ấy đã mở đầu cho sự vận dụng sáng tạo và thành công mô hình "Ba kết hợp" bao gồm: Đào tạo, Nghiên cứu khoa học và Phục vụ sản xuất ngay từ những ngày đầu giải phóng.

Hành trình 50 năm xây dựng và phát triển được đánh dấu bằng những bước chuyển mình mang tính lịch sử. Từ việc Bộ trưởng Bộ Thuỷ lợi thành lập Đoàn khảo sát, thiết kế, quy hoạch cực Nam Trung bộ (Đoàn ĐH2) vào ngày 24/11/1976, sau đó đổi tên thành Trung tâm kết hợp đào tạo, nghiên cứu và thực hành khoa học kỹ thuật thuỷ lợi tại Trung bộ (Trung tâm ĐH2) vào ngày 08/12/1986. Nhằm nâng tầm chức năng và nhiệm vụ, đến ngày 11/11/2011, Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung chính thức được thành lập trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại Trung tâm ĐH2. Mỗi một giai đoạn, mỗi một tên gọi đều gắn liền với mồ hôi, công sức và tâm huyết của biết bao thế hệ.

Nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Viện, Ban Biên tập kỷ yếu xin bày tỏ lòng tri ân sâu sắc và lời cảm ơn chân thành nhất đến:

- Các thế hệ tiền bối, những người mở đường: Xin tri ân những bước chân đầu tiên đã không quản ngại gian khổ, xông pha kết hợp cùng các Ty Thuỷ lợi thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, khảo sát và thiết kế các công trình thủy lợi tại 6 tỉnh, thành phố: Quảng Nam – Đà Nẵng, Nghĩa Bình, Phú Khánh, Gia Lai – KonTum, Đăk Lăk và thành phố Hồ Chí Minh.
- Các thế hệ lãnh đạo, cán bộ, giảng viên qua các thời kỳ: Xin cảm ơn sự cống hiến bền bỉ của quý thầy cô, những người đã không ngừng kiến tạo nên những thành tựu và sự kiện quan trọng của các thế hệ Thầy, Trò của Viện trong suốt nhiều thập kỷ.
- Tập thể cán bộ, viên chức hiện tại và các thế hệ sinh viên, học viên: Xin ghi nhận những nỗ lực cùng toàn trường thực hiện "Chiến lược phát triển Trường Đại học Thuỷ lợi", phấn đấu đưa trường trở thành trường Đại học đa ngành, đa lĩnh vực, hàng đầu về ngành Nước. Những cống hiến này đã giúp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao với trình độ tiên tiến, đồng thời giúp công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ ngày càng hiệu quả.

Chặng đường phía trước dẫu còn nhiều thách thức, nhưng với nền tảng vững chắc đã được hun đúc qua 5 thập kỷ, Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung sẽ tiếp tục vươn lên để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của xã hội và hội nhập quốc tế, góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

Một lần nữa, xin kính chúc các thế hệ thầy giáo, cô giáo, cán bộ viên chức cùng toàn thể cựu sinh viên, học viên thật nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung mãi là ngôi nhà chung, là niềm tự hào của tất cả chúng ta.

Xin trân trọng cảm ơn./.

BAN LÃNH ĐẠO VIỆN
BAN BIÊN TẬP

LỜI CẢM ƠN

Ban Biên tập trân trọng cảm ơn Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học Thủy lợi; lãnh đạo Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung; Phòng Chính trị và Công tác sinh viên; các thế hệ lãnh đạo, cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động, học viên, sinh viên và các đơn vị đối tác đã đồng hành, cung cấp tư liệu, hình ảnh, thông tin và những ký ức quý báu để hoàn thiện cuốn kỷ yếu này.

Những tư liệu được sử dụng trong cuốn kỷ yếu là một phần ký ức chung của Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung trong hành trình 50 năm xây dựng, phát triển và phụng sự cộng đồng.

Xuất bản nhân dịp kỷ niệm 50 năm thành lập Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung 1976 – 2026.

NHỮNG NGƯỜI THỰC HIỆN

Chỉ đạo thực hiện
Trường Đại học Thủy lợi

Nội dung, tư liệu và hình ảnh
Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung

Điều phối triển khai
Phòng Chính trị và Công tác sinh viên

Ban Biên tập
TS. Mai Quang Khoát – Viện trưởng Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung
ThS. Đặng Hương Giang – Trưởng phòng Chính trị và Công tác sinh viên
ThS. Hồ Quang Tuấn – Phòng Chính trị và Công tác sinh viên
ThS. Đỗ Cảnh Hào – Phó Viện trưởng, kiêm Giám đốc Chi nhánh Bình Định
TS. Đỗ Xuân Tình – Phó Viện trưởng, kiêm Giám đốc Chi nhánh Phú Yên
ThS. Trần Văn Vững – Phó Viện trưởng, kiêm Giám đốc Chi nhánh Lâm Đồng
ThS. Lê Bá Hưng – Phó Viện trưởng, kiêm Giám đốc Chi nhánh Đắk Lắk
ThS. Đào Ngọc Toàn – Trưởng phòng Đào tạo và Khoa học Công nghệ, Thư ký Ban Biên tập

QR THƯ VIỆN SỐ

Quét mã để xem thêm tư liệu số về hành trình 50 năm của Viện.



50 Năm

Tôn vinh
truyền thống
Kiến tạo tương lai